

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THKH

Thanh Hóa, ngày tháng năm

V/v triển khai thực hiện chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo tỉnh về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/12/2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị ngày 26/12/2024 về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (gọi tắt là các sở), Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai một số nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các nội dung chỉ đạo tại Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024, Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 06-KL/BCĐ ngày 09/12/2024 và Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/12/2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Công văn số 1978-CV/TU ngày 25/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về định hướng bố trí, sắp xếp cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và các văn bản có liên quan về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Quán triệt chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công

chức, viên chức; chú trọng công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình sắp xếp, đề xuất phương án kiện toàn tổ chức bộ máy. Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, kịp thời quan tâm giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm về lộ trình, kế hoạch và kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

3. Xây dựng phương án, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cần thiết để sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi có quyết định của cấp có thẩm quyền; bảo đảm việc sắp xếp không ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, đặc biệt các nhiệm vụ liên quan đến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

4. Chủ động xây dựng Phương án sắp xếp (bao gồm tổ chức bộ máy, tài chính, tài sản) theo định hướng của Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo tỉnh; dự thảo quyết định về tổ chức bộ máy các sở, ngành thuộc diện hợp nhất, sáp nhập; đồng thời tiếp tục rà soát đề xuất hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại... cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, bảo đảm tinh gọn bộ máy; báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

5. Rà soát chức năng, nhiệm vụ tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập để tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm giảm tối thiểu 15% số đầu mối tổ chức bên trong tại các cơ quan đơn vị thuộc UBND tỉnh; rà soát các ban chỉ đạo cấp tỉnh để đề xuất chỉ để lại các ban chỉ đạo thực sự cần thiết.

Xây dựng Phương án tiếp nhận một số chức năng, nhiệm vụ gắn với tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các sở, ban, ngành thuộc diện sắp xếp theo quy định. Đối với các đơn vị hợp nhất, tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ gắn với tổ chức bộ máy cần nghiên cứu đề xuất Trữ sở làm việc.

Giao Sở Công Thương phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu, giúp UBND tỉnh phối hợp với Bộ Công Thương để tiếp nhận tổ chức bộ máy Chi cục Quản lý thị trường và các vấn đề có liên quan, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

6. Xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

a) Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công tại Thông báo số 04-TB/BCĐ ngày 09/12/2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh và kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị ngày 13/12/2024 chỉ đạo xây dựng Đề án hợp nhất đối với các sở thuộc diện hợp nhất.

b) Các sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ; các sở và cơ quan thuộc UBND tỉnh (Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp) sắp xếp tổ chức

bên trong chủ trì, chủ động phối hợp với các sở điều chuyển chức năng, nhiệm vụ và các đơn vị liên quan xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại.

c) Các sở hoàn thành việc xây dựng Đề án hợp nhất, sắp xếp, tổ chức lại và trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 10/01/2025 để thẩm định, tổng hợp xây dựng Đề án chung. Hồ sơ Đề án báo cáo UBND tỉnh, gồm:

- Tờ trình;
- Đề án (có mẫu Đề cương kèm theo);
- Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở (cơ quan thuộc UBND tỉnh);
- Các văn bản của Trung ương, của tỉnh có liên quan.

d) Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, đơn vị liên quan, tổng hợp, xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, báo cáo Ban Cán sự đảng UBND tỉnh.

7. UBND các huyện thị xã, thành phố xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 10/01/2025 để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

8. Đối với sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan, đơn vị căn cứ Nghị định của Chính phủ, chủ động xây dựng Đề án tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm nguyên tắc, điều kiện, trình tự, thủ tục, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định (qua Sở Nội vụ) trước ngày 10/01/2025 để thẩm định, báo cáo Ban Cán sự đảng UBND tỉnh.

9. Giám đốc các sở, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục chủ động cập nhật các quy định, hướng dẫn và văn bản triển khai của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện bảo đảm đồng bộ, thống nhất, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ và các sở quản lý ngành, lĩnh vực để tổng hợp, giải đáp hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, kịp thời giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn

ĐỀ ÁN
HỢP NHẤT (SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI)

A. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. Sự cần thiết

II. Căn cứ pháp lý

1. Chỉ đạo của Trung ương Đảng và quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành:

- Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;
- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;
- Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị quản lý biên chế hệ thống chính trị;
- Kết luận số 74-KL/TW ngày 22/5/2020 của Bộ Chính trị về kết quả 02 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và 4 năm thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị;
- Kết luận số 28-KH/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;
- Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026;
- Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;
- Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

-
-
-

2. Các văn bản pháp lý liên quan đến chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

- Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

-
-
-

(Cập nhật, bổ sung các quy định của Chính phủ, các Bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh có liên quan đến sắp xếp, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức ...).

B. THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI SẮP XẾP

I. SỞ ...

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở theo quy định hiện hành:

(Nêu Quyết định của UBND tỉnh và Quyết định của Giám đốc Sở về chức năng, nhiệm vụ của sở, các phòng ban và gửi kèm theo Đề án 02 Quyết định này).

2. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Sở:

- Theo quy định về khung cấp phó:

- Hiện có: ...

b) Phòng, ban, chi cục và tương đương thuộc Sở:

- Phòng ...: biên chế giao ..., có mặt ... gồm ... trưởng phòng, ... phó trưởng phòng, ... công chức, ... lao động hợp đồng hỗ trợ phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

- Phòng:

- Chi cục:(Nếu chi cục có tổ chức bên trong đề nghị nêu rõ cả tổ chức bên trong).

c) Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSN) thuộc sở: ... đơn vị, gồm:

- Đơn vị tự chủ nhóm 1:

- Đơn vị tự chủ nhóm 2:

- Đơn vị tự chủ nhóm 3:

- Đơn vị tự chủ nhóm 4:

Lưu ý: Đối với đơn vị sự nghiệp thuộc sở có cơ cấu, tổ chức bên trong thì nêu cụ thể số lượng, tên cụ thể (ví dụ: Phòng hành chính - tổng hợp...) theo từng đơn vị.

3. Biên chế công chức, số lượng người làm việc

a) Biên chế công chức

- Số biên chế giao năm 2025:

- Số biên chế có mặt đến thời điểm báo cáo:

TT	Tên tổ chức	Biên chế		Cơ cấu công chức		
		Biên chế giao 2025	Biên chế hiện có	Cấp trưởng	Cấp phó	Công chức không giữ chức vụ
	Văn phòng sở					

TT	Tên tổ chức	Biên chế		Cơ cấu công chức		
		Biên chế giao 2025	Biên chế hiện có	Cấp trưởng	Cấp phó	Công chức không giữ chức vụ

b) Số lượng người làm việc:

- Số lượng người làm việc được giao (Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và Đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên) hoặc được phê duyệt (đối với Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên).

- Số lượng người làm việc có mặt đến thời điểm báo cáo:

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc		Cơ cấu số lượng người làm việc			
		Được giao hoặc phê duyệt năm 2025	Số lượng người làm việc hiện có	Cấp trưởng	Cấp phó	Viên chức	Lao động hợp đồng
	ĐVSNCL nhóm 2						
2	ĐVSNCL nhóm 2						
3	ĐVSNCL... nhóm 3						

TT	Tên đơn vị	Số lượng người làm việc		Cơ cấu số lượng người làm việc			
		Được giao hoặc phê duyệt năm 2025	Số lượng người làm việc hiện có	Cấp trưởng	Cấp phó	Viên chức	Lao động hợp đồng
	ĐVSNCL nhóm 2						
	ĐVSNCL nhóm 4						

4. Tài chính, tài sản, trụ sở

- a) Tài chính.
- b) Tài sản.
- c) Trụ sở.
- d) Hồ sơ, tài liệu.

(Đơn vị xây dựng phụ biểu về nội dung này).

5. Đánh giá chung

- a) Ưu điểm.
- b) Một số tồn tại hạn chế.
- c) Nguyên nhân.

Nêu thuận lợi, khó khăn, vướng mắc về thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc, cấp phó hiện nay của cơ quan, đơn vị.

II. Sở

Trình bày nội dung theo kết cấu tại phần I

C. PHƯƠNG ÁN HỢP NHẤT, TỔ CHỨC LẠI

I. DỰ KIẾN TÊN GỌI

II. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

1. Vị trí, chức năng

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

- Nêu chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và căn cứ thực hiện....
- Nếu có chức năng, nhiệm vụ quyền hạn trùng lặp đề nghị nêu rõ.

III. CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Lãnh đạo Sở

- Số lượng lãnh đạo sở (cấp phó) đề xuất sau sắp xếp và dự kiến phân công nhiệm vụ (nếu có).

2. Cơ cấu tổ chức bên trong Sở

a) Khối Văn phòng Sở: (gồm Văn phòng, phòng Tổ chức hành chính, các phòng chuyên môn và Thanh tra ...).

- Phòng ...: dự kiến giao ... biên chế, gồm 01 Trưởng phòng, . Phó trưởng phòng. Hiện có mặt ... Trưởng phòng, ... Phó trưởng phòng, ... công chức. Dôi dư ...

- Phòng ...: dự kiến giao ... biên chế, gồm 01 Trưởng phòng, ... Phó trưởng phòng. Hiện có mặt ... Trưởng phòng, ... Phó trưởng phòng, ... công chức. Dôi dư ...

- Tăng/Giảm ... phòng so với trước khi kiện toàn?

- Lý do đề xuất (nêu rõ lý do đề xuất việc hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể, giữ nguyên...)

b) Khối chi cục và tổ chức tương đương thuộc sở (nếu có):

- Chi cục ...: dự kiến giao ... biên chế, gồm 01 Chi cục trưởng, ... Phó Chi cục trưởng. Hiện có mặt ... Chi cục trưởng, ... Phó Chi cục trưởng, ... công chức. Dôi dư ...

- Tăng/giảm số lượng chi cục so với trước khi kiện toàn. Lý do đề xuất (nêu rõ lý do đề xuất việc hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể...).

** Số lượng phòng và tương đương thuộc chi cục và tổ chức tương đương (nếu có).*

- Số lượng, tên phòng và tương đương:.....
- Tăng/Giảm ... phòng so với trước khi kiện toàn?
- Lý do đề xuất (nêu rõ lý do đề xuất việc hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể...).

2.3. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở

- Số lượng, tên đơn vị sự nghiệp:.....
- Tăng/Giảm ... đơn vị sự nghiệp so với trước khi kiện toàn?
- Lý do đề xuất (nêu rõ lý do đề xuất việc hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể...).

** Số lượng phòng và tương đương thuộc từng đơn vị sự nghiệp công lập.*

- Số lượng, tên phòng và tương đương:.....
- Tăng/Giảm ... phòng so với trước khi kiện toàn?
- Lý do đề xuất (nếu rõ lý do đề xuất việc hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể...).

IV. TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, TRỤ SỞ

Nêu rõ phương án về tài chính, tài sản, trụ sở, hồ sơ tài liệu và các vấn đề có liên quan khi hợp nhất, tổ chức lại.

D. PHƯƠNG ÁN GIẢI QUYẾT CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

I. Số lượng dôi dư

1. Cấp lãnh đạo Sở:

2. Cấp phòng, Chi cục và tương đương, ĐVSNCL:

- Lãnh đạo Phòng, Chi cục và tương đương thuộc Sở:
- Lãnh đạo phòng thuộc Chi cục (nếu có):
- Lãnh đạo ĐVSNCL thuộc Sở:
- Lãnh đạo phòng thuộc ĐSVNCL:

II. Phương án thực hiện

- Nghỉ hưu: giảm ... cấp phó, gồm:
- Điều động, luân chuyển: giảm ... cấp phó, gồm:
- Lý do khác: (nếu có), gồm:

III. Lộ trình thực hiện (từ 2025 đến 2030)

- Năm 2025 giảm cấp phó.
- Năm 2026 giảm cấp phó.
- Năm 2027 giảm cấp phó.
- Năm 2028 giảm cấp phó....

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Trên đây là gợi ý đề cương đề án, trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị)./.

Biểu số 01
RÀ SOÁT CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

TT	Tên tổ chức hành chính	Biên chế		Số lượng người làm việc		Số lượng cấp trưởng	Số lượng cấp phó hiện có	Số lượng cấp phó theo quy định	Ghi chú
		Giao năm 2025	Hiện có	Giao năm 2025	Hiện có				
A	Hành chính	(I+II+III)	(I+II+III)	(I+II+III)	(I+II+III)	(I+II+III)	(I+II+III)	(I+II+III)	
I	<i>Phòng chuyên môn</i>								
1	Lãnh đạo Sở								
2	Văn phòng								
3	Thanh tra								
4	Phòng ...								
5	Phòng ...								
II	<i>Chi cục và tương đương</i>								
1	Chi cục ...								
1.1	Lãnh đạo Chi cục								
1.2	Phòng...								
1.3	Phòng...								
2	Chi cục ...								

TT	Tên tổ chức hành chính	Biên chế		Số lượng người làm việc		Số lượng cấp trưởng	Số lượng cấp phó hiện có	Số lượng cấp phó theo quy định	Ghi chú
		Giao năm 2025	Hiện có	Giao năm 2025	Hiện có				
2.1	Lãnh đạo Chi cục								
2.2	Phòng...								
2.3	Phòng...								
III	<i>Các tổ chức khác</i>								
1	Cơ quan ...								
1.1	Lãnh đạo cơ quan								
1.2	Phòng...								
1.3	Phòng...								
2	Cơ quan ...								
2.1	Lãnh đạo cơ quan								
2.2	Phòng...								
2.3	Phòng...								
...	...								
B	Đơn vị sự nghiệp								
I	<i>Tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư</i>								

[illegible]

Biểu số 02

DANH SÁCH CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG SỞ ...

[illegible]

Biểu số 03

**CƠ SỞ VẬT CHẤT, PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ LÀM VIỆC
(THỐNG KÊ ĐỐI VỚI CÁC SỞ HỢP NHẤT, TIẾP NHẬN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ)**

1. Đất:

TT	Danh mục đất	Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m2)	Quyết định giao đất/ giấy chứng nhận QSDĐ	Hiện trạng sử dụng	Ghi chú
1						
2						
3						
	Tổng					

2. Nhà:

2.1. Trụ sở làm việc:

TT	Nhà Làm việc	Năm đưa vào sử dụng	Diện tích sàn sử dụng (m ²)	Loại nhà làm việc	Diện tích sàn làm việc (m ²)	Hiện trạng sử dụng	Ghi chú
1							

2							
	Tổng cộng						

3. Phương tiện:

4. Trang thiết bị làm việc:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
A	Máy móc thiết bị công tác			
B	Các loại tài sản cố định khác			

Biểu số 04**ĐỀ XUẤT KIẾN TOÀN CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ,
SỐ LƯỢNG NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU VÀ CẤP PHÓ CẤP PHÒNG**

STT	Tên tổ chức hành chính	Được tổ chức lại, sáp nhập, hợp nhất từ các phòng, đơn vị	Số lượng biên chế giao năm 2025	Bố trí đảm bảo theo quy định	Dự kiến bố trí số lượng cấp phó sau khi sắp xếp	Dự kiến số lượng cấp phó dôi dư sau khi sắp xếp
<i>I</i>	<i>Phòng chuyên môn</i>					
1	Lãnh đạo Sở					
2	Văn phòng (nếu có)					
3	Thanh tra (nếu có)					
4	Phòng ...					
5	Phòng ...					
<i>II</i>	<i>Chi cục và tương đương</i>					
1	Chi cục ...					
1.1	Lãnh đạo Chi cục					
1.2	Phòng...					
1.3	Phòng...					
2	Chi cục ...					
2.1	Lãnh đạo Chi cục					
2.2	Phòng...					

STT	Tên tổ chức hành chính	Được tổ chức lại, sáp nhập, hợp nhất từ các phòng, đơn vị	Số lượng biên chế giao năm 2025	Bố trí đảm bảo theo quy định	Dự kiến bố trí số lượng cấp phó sau khi sắp xếp	Dự kiến số lượng cấp phó dôi dư sau khi sắp xếp
2.3	Phòng...					
III	<i>Các tổ chức khác</i>					
1	Cơ quan ...					
1.1	Lãnh đạo cơ quan					
1.2	Phòng...					
1.3	Phòng...					
2	Cơ quan ...					
2.1	Lãnh đạo cơ quan					
2.2	Phòng...					
2.3	Phòng...					
...	...					
	Tổng (I+II+III)					